

## Bài 11

# CHÚA GIÊ-SU CHỮA NGƯỜI BẠI LIỆT

### Dẫn nhập

Qua những bài trước, chúng ta thấy Chúa Giê-su đến rao giảng Tin Mừng và chữa lành các bệnh tật về thể xác. Bài Tin Mừng chúng ta sắp nghe, không những Chúa chữa lành bệnh tật về thể xác, mà Chúa còn chữa lành bệnh trong tâm hồn. Sự chữa lành đó là ơn tha tội. Ôn đó được tiếp tục mãi qua Bí tích Hòa giải trong Hội Thánh.

### 1. Bài Tin Mừng (Lc 5,17-26)

*Một hôm, khi Đức Giê-su giảng dạy, có mấy người Pha-ri-sêu và luật sĩ ngồi đó; họ từ khắp các làng mạc miền Ga-li-lê, Giu-đê và từ Giê-ru-sa-lem mà đến. Quyền năng Chúa ở với Người, khiến Người chữa lành các bệnh tật. Bỗng có mấy người khiêng đến một bệnh nhân bị bại liệt nằm trên giường, họ tìm cách đem vào đặt trước mặt Người. Nhưng vì có đám đông, họ không tìm được lối đem người ấy vào, nên họ mới lên mái nhà, dỡ ngói ra, thả người ấy cùng với cái giường xuống ngay chính giữa, trước mặt Đức Giê-su. Thấy họ có lòng tin như vậy, Người bảo: “Này anh, anh đã được tha tội rồi.”*

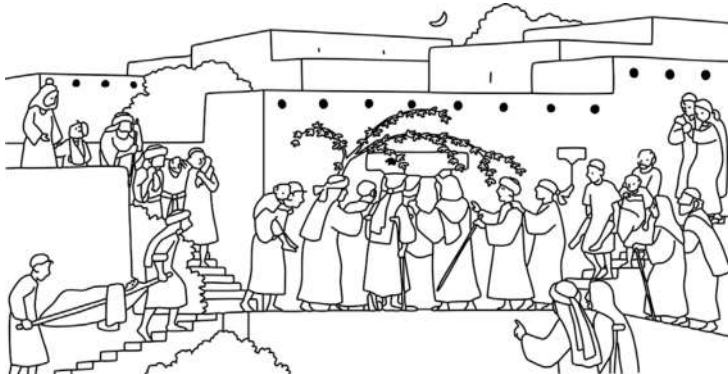
Các kinh sư và các người Pha-ri-sêu bắt đầu suy nghĩ: “Ông này là ai mà nói phạm thượng như thế? Ai có quyền tha tội, ngoài một mình Thiên Chúa?” Nhưng Đức

*Giê-su thấu biết họ đang suy nghĩ như thế, nên Người lên tiếng bảo họ rằng: “Các ông đang nghĩ gì trong bụng vậy? Trong hai điều: một là bảo: ‘Anh đã được tha tội rồi’, hai là bảo: ‘Đứng dậy mà đi’, điều nào dễ hơn? Vậy, để các ông biết: ở dưới đất này, Con Người có quyền tha tội Đức Giê-su bảo người bại liệt: tôi truyền cho anh: Hãy đứng dậy, vác lấy giường của anh mà đi về nhà!” Ngay lúc ấy, người bại liệt trở dậy trước mặt họ, vác cái anh đã dùng để nằm, vừa đi về nhà vừa tôn vinh Thiên Chúa.*

*Mọi người đều sửng sốt và tôn vinh Thiên Chúa. Họ kinh hãi bảo nhau: “Hôm nay, chúng ta đã thấy những chuyện lạ kỳ!”*

## **2. Giải thích**

- Nhà của người Do Thái thời Chúa Giê-su có kiến trúc như sau: nền vuông, tường bằng đá, mái lợp bằng những tấm đá đen hoặc bằng ván, giống như tấm tôn ngày nay. Mái nhà cũng là sân thượng. Cầu thang đi lên sân thượng thì gắn liền với tường đầu dốc phía ngoài.



- Pha-ri-sêu là nhóm trí thức am tường Thánh Kinh. Có thể so sánh họ với các nhà thần học hôm nay. Họ tự cho mình là lớp người ưu việt. Họ là những người thường chất vấn Chúa Giê-su.

### 3. Kể chuyện

Hôm ấy, Chúa giảng tại tư gia. Thính giả đến dự rất đông. Họ ngồi chật như nêm từ trong nhà ra ngoài sân. Trong số thính giả đó có các ông Pha-ri-sêu, họ đến nghe không phải với thiện chí, mà để rình mò và bắt bẻ Chúa.

Bỗng người ta khiêng đến một người bại liệt. Không tìm được lối vào trong nhà, họ đến đầu đốc, leo lên cầu thang và dỡ mái nhà, rồi thòng người bại liệt xuống ngay trước mặt Chúa. Đang say giảng, Chúa đành phải bỏ dở (Mc 2,1-12 nói rõ có 4 người khiêng).



*Chúa chữa một người ốm nặng.*

Thường thì Chúa chỉ chữa bệnh. Hôm nay, lần đầu tiên, trước khi chữa bệnh Chúa lại nói với người bại liệt: “Anh đã được tha tội rồi”.

Khi Chúa Giê-su nói với người bại liệt như vậy, các ông Pha-ri-sêu xì xèo với nhau: tại sao ông này lại tha

tội? Chỉ mình Thiên Chúa mới có quyền tha tội. Ông nói như thế là phạm thượng. Thấu biết ý nghĩ của họ nên Chúa Giê-su đặt vấn đề:

Một là tha tội, hai là bảo đứng dậy mà về, cái nào dễ hơn? Dĩ nhiên là tha tội thì dễ hơn, vì tội được tha hay không thì không ai biết. Để minh chứng Chúa có quyền tha tội, Ngài truyền cho người bại liệt đứng dậy. Chính hành động đứng dậy tức khắc của người bại liệt chứng tỏ rằng Chúa Giê-su có quyền năng chữa lành cả thể xác và tâm hồn. Khi dân chúng chứng kiến người bại liệt đứng dậy, họ vui mừng và tôn vinh Thiên Chúa, còn các ông Pha-ri-sêu thì xấu hổ quá.

Qua phép lạ này, Chúa cho ta biết hai điều: loài người có tội, Chúa có quyền và có kế hoạch tha tội.

Ngày nay nhiều người mất cảm thức về tội. Có người bảo chỉ giết người mới có tội. Có người bảo chẳng có chuyện phạm tội hay không phạm tội. Nhưng quả thật, có tội hay không, không do loài người quyết định, mà do Chúa quyết định. Vậy tội là gì? Tội là vi phạm lề luật. Luật chung cho tất cả mọi người chính là lương tâm ngay thẳng trong việc nhận thức và phán đoán đúng sai, phải trái, tốt xấu... Hành động trái với lương tâm ngay chính là phạm tội. Với người Ki-tô giáo, ngoài quy định chung của tiếng lương tâm, còn có Luật của Chúa được quy định trong 10 điều răn. Vi phạm 10 điều răn là chống Chúa. Chống Chúa là có tội.

Chúa có quyền và có kế hoạch tha tội, quyền đó

Chúa trao cho Giáo Hội và Giáo Hội trao quyền ấy cho các linh mục. Ba vấn nạn đặt ra:

- **Vấn nạn thứ nhất:** linh mục cũng là người phạm, cũng có thể phạm tội. Vậy tại sao linh mục lại có quyền tha tội?

Để trả lời cho vấn nạn này, ta có thể dùng hình ảnh: Người mẹ sai đứa chị tắm cho em mặc dù người chị cũng đang bẩn. Vâng lời mẹ, chị đưa em đi tắm, rồi xúc dầu thơm cho em. Em được sạch, được thoải mái và còn được thơm tho hơn trước. Còn người chị bẩn thì chị lo đi tắm, đó là việc của chị. Cũng vậy, Chúa trao quyền cho linh mục, nên linh mục có quyền tha tội cho hối nhân. Hối nhân được khỏi tội và được bình an, được hòa giải với Chúa và với người khác; còn việc linh mục có tội thì linh mục cũng phải lo đi xưng tội với một linh mục khác.

Hoặc tương tự như quan tòa, ông cũng là con người, nhưng khi ông ngồi trên ghế thẩm phán tuyên án cho một nghi can, thì phán quyết có hiệu lực. Ông có quyền kết tội hay tha bổng, vì ông làm việc nhân danh luật pháp, nhân danh nhà nước, nhân danh nhân dân. Linh mục khi tha tội cho hối nhân thì cũng nhân danh Thiên Chúa Ba Ngôi để tha tội.

- **Vấn nạn thứ 2:** xưng tội với linh mục, liệu có bảo đảm bí mật không?

Trả lời: linh mục cũng là con người, nên cũng có thể để lộ bí mật trong tòa giải tội. Nhưng qua 2000 năm, Giáo Hội chưa có một trường hợp nào làm lộ bí mật tòa giải tội.

Thực tế, đã có những linh mục sẵn sàng chịu tù đầy, hoặc phải trả giá bằng cả mạng sống của mình vì giữ bí mật tòa giải tội. Ví dụ: một linh mục bên Ý, sau năm 1945 phải nhận án tù chung thân vì giữ bí mật án tòa giải tội cho một hói nhân phạm tội giết người. Mãi tới 13 năm sau kẻ giết người đã ra tự thú. Lúc ấy ngài mới được minh oan.

**- Vấn đề thứ 3:** phải chăng đi theo đạo thì cứ phạm tội thoải mái, rồi đi xưng tội là được tha hết?

Trả lời: muốn được Chúa tha tội qua cha giải tội, phải thực lòng sám hối và quyết tâm chữa tội. Bên cạnh đó, tội nào mà phạm lỗi đức công bằng thì phải đền (đền tùy cách, theo hướng dẫn của cha giải tội). Điều kiện tiên quyết để được tha tội là thực lòng sám hối. Vậy, chủ trương cứ phạm tội thoải mái rồi đi xưng tội là hết, thì không đủ điều kiện để được tha tội.

#### 4. Bí tích Hòa giải

\* Sau khi được Rửa tội mà ta làm điều gì sai với 10 điều răn của Chúa và 6 điều luật của Hội Thánh thì ta đã phạm tội. Vì thế cần phải sám hối để lãnh nhận ơn tha thứ (diễn giải về 10 điều răn Chúa và 6 điều luật Hội Thánh).

\* Đối với người Phật tử chân chính, Bí tích Hòa giải là điều không thể hiểu được. Đạo Phật chủ trương tự độ: ai phạm tội nào phải tự đền, tự giải thoát. Nếu chưa giải thoát được thì phải đầu thai vào kiếp khác và tiếp tục tự giải thoát.

\* Người Công giáo được chính Thiên Chúa cứu độ.

Khi có tội, họ thành thật sám hối và xưng thú tội lỗi với linh mục, làm việc đền tội, thì được Thiên Chúa tha tội.

\* Đến tòa giải tội để lãnh nhận ơn tha thứ chứ không phải đến để lãnh nhận bản án. Cũng như người dơ bẩn do thời tiết nóng nôi oi bức, khi tắm xong thì thấy thoải mái dễ chịu. Sau khi xưng tội ta cũng được thoải mái nhẹ nhõm, tâm hồn bình an...

\* Cách thức xưng tội :

Tựa như khi đi khám bệnh, phải thành thật kể hết những triệu chứng bệnh cho bác sỹ, không được xấu hổ và phải nghe lời bác sỹ khuyên làm gì, ăn gì, kiêng gì... Để lãnh nhận Bí tích Hòa giải, hối nhân cần thực hiện 4 bước:



+ **Xét mình** xem mình xưng tội từ lần trước đến lần này là bao lâu. Trong thời gian ấy ta phạm tội gì và bao nhiêu lần (Đối với người dự tòng, cần xét xem từ khi đã đủ ý thức cho đến nay, họ đã lỗi phạm những gì, để chuẩn bị lãnh nhận Bí tích Thanh tẩy. Việc xét mình này cũng là cách thức giúp họ lãnh nhận Bí tích Hoà giải, sau khi đã lãnh nhận Bí tích Thanh Tẩy).

+ **Sám hối** (có nghĩa là hối hận) và quyết tâm sửa chữa. Về việc sám hối, có hai cách: ăn năn tội cách trọn và

không trọn. Ăn năn tội cách trọn là hối hận các tội lỗi đã phạm vì lòng mến Chúa. Ăn năn tội cách chẳng trọn là vì những động lực vì mình: Sợ bị phạt...

+ Vào tòa **xung tội** với linh mục:

- “Thưa cha, con xưng tội được ... ngày. Trong thời gian qua, con đã phạm tội sau đây. Ví dụ: Con bỏ lễ Chúa nhật 2 lần, con không vâng lời cha mẹ 3 lần ...

- Thưa cha con xưng xong.

- Rồi nghe linh mục khuyên, chỉ định việc phải làm để đền tội, và đọc lời xá giải: *“Thiên Chúa là Cha toàn năng, đã nhờ sự chết và sự sống lại của Con Chúa mà giao hoà thế gian với Chúa và ban Thánh Thần để tha tội. Xin Chúa dùng tác vụ của Hội Thánh mà ban cho con ơn tha thứ và bình an. Vậy cha tha tội cho con nhân danh Cha và Con và Thánh Thần.”*

- Ta thưa: A-men.

+ Kết thúc, ra về làm việc **đền tội** mà linh mục đã khuyên bảo. Nếu lỗi phạm về đức công bằng thì phải làm việc đền tội theo như cha giải tội đã chỉ dạy.

### **Kết luận**

Bí tích Hòa giải cho thấy Thiên Chúa là Đấng giàu lòng thương xót. Ngài luôn mong chờ chúng ta trở về và sẵn sàng tha thứ những lầm lỗi mà ta đã phạm, miễn là ta biết thực lòng sám hối và đến gặp Chúa nơi Bí tích Hòa giải.





*Giới trẻ lãnh nhận BT Hòa Giải tại Quốc tế giới trẻ lần thứ 28 ở Brazil.*

## **Cầu nguyện**

*Lạy Chúa loài người chúng con yếu đuối hay phạm tội chống lại ý Chúa. Xin Chúa thương tha thứ cho chúng con. A-men.*

